

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; Lưu thông hàng hoá trong nước; Dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3231/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1594/TTr-SCT ngày 24 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính mới ban hành; 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; Lưu thông hàng hoá trong nước; Dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Giao Sở Công Thương xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 01/01/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI BAN HÀNH/ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG/
BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ; LƯU THÔNG
HÀNG HOÁ TRONG NƯỚC, DẦU KHÍ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ					
1	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (1.013058.H56)	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	* Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: - Trường hợp cấp điều chỉnh giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: + Phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng/giấy phép; + Phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng/giấy phép.	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương; - Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; - Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ trưởng

				<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp điều chỉnh giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50%, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 2.000.000 đồng/giấy phép; + Phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 1.750.000 đồng/giấy phép. * Đối với trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến: <ul style="list-style-type: none"> - Kể từ nay đến hết ngày 31/12/2025, áp dụng mức thu phí bằng 90% (chín mươi phần trăm) mức thu phí quy định trên; - Kể từ ngày 01/01/2026 trở đi, áp dụng mức thu phí quy định trên. 	<p>Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ (1.000998.H56)	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống dịch vụ công trực 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ

			tuyên (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn		công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.
3	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ (1.000965.H56)	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	Không quy định	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ đã được công bố tại Quyết định số 3585/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ						
1	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi,	<i>* Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích:</i>	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; - Thông tư số	- Trình tự thực hiện; - Mẫu đơn, mẫu

	(2.001434.000.00.00.H56)	hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	<p>phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</p>	<p>- Phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng/giấy phép;</p> <p>- Phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng/giấy phép.</p> <p><i>* Đối với trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến:</i></p> <p>+ Kể từ nay đến hết ngày 31/12/2025, áp dụng mức thu phí bằng 90% (chín mươi phần trăm) mức thu phí quy định trên;</p> <p>+ Kể từ ngày 01/01/2026 trở đi, áp dụng mức thu phí quy định trên.</p>	<p>23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;</p> <p>- Thông tư số</p>	<p>tờ khai;</p> <p>- Phí, lệ phí;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>
--	--------------------------	-------------------------	--	--	---	--

					63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	
2	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (2.001433.000.00.00.H56)	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</p>	<p><i>* Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích:</i></p> <p>- Trường hợp cấp lại giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp:</p> <p>+ Phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng/giấy phép;</p> <p>+ Phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng/giấy phép</p> <p>- Trường hợp cấp lại giấy phép nhưng</p>	<p>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;</p> <p>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;</p>	<p>- Trình tự thực hiện;</p> <p>- Mẫu đơn, mẫu tờ khai;</p> <p>- Phí, lệ phí;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

				<p>không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50%, cụ thể:</p> <p>+ Phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 2.000.000 đồng/giấy phép;</p> <p>+ Phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 1.750.000 đồng/giấy phép.</p> <p><i>* Đối với trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến:</i></p> <p>+ Kể từ nay đến hết ngày 31/12/2025, áp dụng mức thu phí bằng 90% (chín mươi phần trăm) mức thu phí quy định trên;</p> <p>+ Kể từ ngày 01/01/2026 trở đi, áp dụng mức thu phí quy định trên.</p>	<p>- Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>	
--	--	--	--	--	---	--

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Dầu khí đã được công bố tại Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực thương mại biên giới; dầu khí; an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc diện thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa; Bãi bỏ 02 thủ tục hành chính lĩnh vực Lưu thông hàng hoá trong nước được công bố tại Quyết định số 3540/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Công bố thủ tục hành chính hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Mã hồ sơ TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC DẦU KHÍ			
1	2.000453.000.00.00.H56	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m ³ đến dưới 5.000m ³ .	Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành.
2	2.000433.000.00.00.H56	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m ³ .	
3	2.000427.000.00.00.H56	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m ³ .	
II. LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC			

1	1.001005.000.00.00.H56	Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành.
2	2.000459.000.00.00.H56	Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	